

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CL ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC
TỈNH BT

Bản án số: 10/2025/HS-ST

Ngày: 06/02/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CL, TỈNH BT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thúy Bắc.

Ông Hà Công Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh BT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL, tỉnh BT tham gia phiên tòa: bà Huỳnh Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh BT, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn H, Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không có tên gọi khác.
- Sinh ngày: 05/5/1996 tại tỉnh BT.
- Nơi cư trú: 696/34, ấp BT, xã VT, huyện CL, tỉnh BT.
- Nơi ở hiện tại: KP1, phường BL, thành phố BH, tỉnh DN.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo.
- Nghề nghiệp: Làm thuê.
- Trình độ học vấn: 01/12.

- Họ và tên cha: Nguyễn Văn B, sinh năm: 1964; Họ và tên mẹ: Phan Thị N, sinh năm: 1969; Cùng cư trú: ấp BT, xã VT, huyện CL, tỉnh BT. Chỗ ở hiện nay: khu phố NH, phường HH1, thành phố BH, tỉnh DN.

- Vợ: Dương Ngọc L, sinh năm: 1983, nơi cư trú: KP1, phường BL, thành phố BH, tỉnh DN (không có đăng ký kết hôn).

- Con: Dương Ngọc T, sinh năm: 2011.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo Nguyễn Văn H đang bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 20/9/2024 cho đến nay.

- Bị hại: Ông Phạm Chí T, sinh ngày 19/11/1991; Nơi cư trú: 721/34 ấp BT, xã VT, huyện CL, tỉnh BT.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Phan Văn P, sinh năm 1972; Nơi cư trú: ấp BT, xã VT, huyện CL, tỉnh BT.

+ Bà Lê Thị S, sinh năm 1959; Nơi cư trú: 290/34 ấp BT, xã VT, huyện CL, tỉnh BT.

+ Anh Phan Tấn P1, sinh năm 2003; Nơi cư trú: 574/34 ấp BT, xã VT, huyện CL, tỉnh BT.

+ Bà Lê Thị N1, sinh năm: 1958; Nơi cư trú: 439/34 ấp BT, xã VT, huyện CL, tỉnh BT.

Tất cả có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 05/5/2024, Nguyễn Văn H đi dự tiệc (đám) giỗ tại nhà ông Phan Văn P, sinh năm 1972, nơi cư trú ấp BT, xã VT, huyện CL, tỉnh BT. Trong lúc dự tiệc, do có uống rượu, bia nên giữa H và anh Phạm Chí T, sinh năm 1991, nơi cư trú ấp BT, xã VT, huyện CL, tỉnh BT có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cự cãi với nhau nhưng được mọi người trong đám giỗ can ngăn và anh T ra về. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H lấy 02 vỏ chai bia bằng thủy tinh màu nâu tại đám giỗ đi đến nhà anh T để tìm anh. Trên đường đi H đã đập 02 vỏ chai bia xuống đường bê tông làm cho vỏ chai bia bị vỡ còn lại phần đầu. Khi đến do không thấy anh T nên H lớn tiếng chửi bà Lê Thị S (mẹ anh T), cùng lúc anh T về đến, cả 02 tiếp tục xảy ra xô xát và đánh nhau. T dùng tay, còn H cầm phần cổ chai bia bằng thủy tinh đã vỡ phần thân đâm liên tiếp nhiều cái vào người anh T gây thương tích ở vùng cổ, thượng đòn, cánh tay. Khi gây thương tích cho anh T xong, H bỏ ra về còn anh T được gia đình đưa đến phòng khám khu vực xã VT để cấp cứu và tiếp tục chuyển đến Bệnh viện đa khoa NĐC, tỉnh BT để điều trị.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CL đã thu giữ và tiếp tục chuyển theo vụ án để xử lý gồm:

- 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh màu nâu, đã bị vỡ còn lại phần đầu vỏ chai bia có kích thước phần dài nhất 9,5 cm; phần đáy vỏ bị vỡ có kích thước và hình dạng không xác định; cân nặng 60 gram; chu vi nơi rộng nhất 12,5 cm; đầu vỏ chai có đường kính 2,5 cm, đã qua sử dụng.

- 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh màu nâu, đã bị vỡ còn lại phần đầu vỏ chai bia có kích thước phần dài nhất 10 cm; phần đáy vỏ bị vỡ có kích thước và hình dạng không xác định; cân nặng 60 gram; chu vi nơi rộng nhất 11,5 cm; đầu vỏ chai có đường kính 2,5 cm, đã qua sử dụng.

- 21 mảnh vỡ vỏ chai bằng thủy tinh.

Tại Bản kết luận giám định số: 203/24/KLTTCT-TTPTBT ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận:

Các kết quả chính:

- Sẹo cổ phải, kích thước trung bình.
- Sẹo thượng đòn phải, kích thước trung bình.
- Sẹo thượng đòn phải, kích thước nhỏ.
- Sẹo đầu trên cánh tay phải, kích thước trung bình.
- Sẹo cổ trái, kích thước nhỏ.
- Tổn thương tĩnh mạch cảnh ngoài bên phải sau phẫu thuật phục hồi tốt.
- Tổn thương hoàn toàn nhánh thần kinh mũ phải.
- Tổn thương không hoàn toàn nhánh thần kinh cơ bì phải.

Kết luận: Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Chí T tại thời điểm giám định: 51% (năm mươi một phần trăm), áp dụng phương pháp công tại thông tư.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích của Phạm Chí T là:
 - + Sẹo cổ phải, kích thước trung bình: 04% (bốn phần trăm) Căn cứ Chương 8, Mục I.2 và phần Nguyên tắc.
 - + Sẹo thượng đòn phải, kích thước trung bình: 02% (hai phần trăm) Căn cứ Chương 8, Mục I.2.
 - + Sẹo thượng đòn phải, kích thước nhỏ: 01% (một phần trăm) Căn cứ Chương 8, Mục I.1.
 - + Sẹo đầu trên cánh tay phải, kích thước trung bình: 02% (hai phần trăm) Căn cứ Chương 8, Mục I.2.
 - + Tổn thương tĩnh mạch cảnh ngoài bên phải sau phẫu thuật phục hồi tốt: 11% (mười một phần trăm) Căn cứ Chương 2, Mục II.5.1 và phần Ghi chú Mục II.2.1.3.
 - + Sẹo cổ trái, kích thước nhỏ: 02% (hai phần trăm) Căn cứ Chương 8, Mục I.1 và phần Nguyên tắc.
 - + Tổn thương hoàn toàn nhánh thần kinh mũ phải: 31% (ba mươi một phần trăm) Căn cứ Chương 1, Mục VII.3.11.
 - + Tổn thương không hoàn toàn nhánh thần kinh cơ bì phải: 11% (mười một phần trăm) Căn cứ Chương 1, Mục VII.3.12.
- Cơ chế hình thành vết thương của Phạm Chí T do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây ra.
- Mẫu vật gửi giám định có thể gây ra được thương tích (nêu trên) cho Phạm Chí T.

Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CL đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện CL để

xét xử Nguyễn Văn H về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm c khoản 3 (điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 20/9/2024.

Về xử lý vật chứng căn cứ điều 47, điều 106 Bộ luật hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh màu nâu, đã bị vỡ còn lại phần đầu vỏ chai bia có kích thước phần dài nhất 9,5 cm; phần đáy vỏ bị vỡ có kích thước và hình dạng không xác định; cân nặng 60 gram; chu vi nơi rộng nhất 12,5 cm; đầu vỏ chai có đường kính 2,5 cm, đã qua sử dụng.

- 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh màu nâu, đã bị vỡ còn lại phần đầu vỏ chai bia có kích thước phần dài nhất 10 cm; phần đáy vỏ bị vỡ có kích thước và hình dạng không xác định; cân nặng 60 gram; chu vi nơi rộng nhất 11,5 cm; đầu vỏ chai có đường kính 2,5 cm, đã qua sử dụng.

- 21 mảnh vỡ vỏ chai bằng thủy tinh.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Văn H đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại Phạm Chí T tổng số tiền 53.000.000đ (năm mươi ba triệu đồng), bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên ghi nhận.

Bị cáo H nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết mình sai, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều khoản áp dụng:

Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại, kết quả thực nghiệm điều tra và

các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra có đủ cơ sở xác định: vào ngày 05/05/2024 chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong lời nói với bị hại nhưng với bản tính côn đồ, xem thường pháp luật bị cáo đã dùng vỡ chai bia bằng thủy tinh bị vỡ còn lại phần đầu vỡ chai là hung khí nguy hiểm đâm nhiều cái vào người bị hại gây thương tích vùng cổ, thượng đòn, cánh tay với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra được giám định là 51% (năm mươi một phần trăm).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là phạm tội nhưng mục đích là để gây thương tích cho bị cáo nên khi thấy bị hại bị chảy máu thì bị cáo bỏ chạy chứ không có ý định tước đi mạng sống của bị hại Phạm Chí T nên không phạm tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự.

Từ đó cho thấy, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội được qui định trong bộ luật hình sự, bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ.

Bản thân bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được qui định tại khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt:

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự đối với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như phân tích trên. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, sử dụng hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho bị hại là 51%, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo cũng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại cũng có đơn xin bãi nại cho bị cáo, được quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên có đủ điều kiện xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn H đã tự nguyện thoả thuận bồi thường cho bị hại Phạm Chí T tổng số tiền 53.000.000đ (năm mươi ba triệu đồng), bị hại cũng không có yêu cầu bồi thường thêm gì khác nên ghi nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo cho rằng vợ bị cáo là Dương Ngọc L có đưa cho bị cáo 9.000.000đồng và mẹ bị cáo là bà Phan Thị N có đưa cho bị cáo 5.000.000đồng để bồi thường cho bị hại, nhưng mẹ và vợ bị cáo cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà các bà đã bỏ ra bồi thường cho bị hại nên ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh màu nâu, đã bị vỡ còn lại phần đầu vỏ chai bia có kích thước phần dài nhất 9,5 cm; phần đáy vỏ bị vỡ có kích thước và hình dạng không xác định; cân nặng 60 gram; chu vi nơi rộng nhất 12,5 cm; đầu vỏ chai có đường kính 2,5 cm, đã qua sử dụng.

- 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh màu nâu, đã bị vỡ còn lại phần đầu vỏ chai bia có kích thước phần dài nhất 10 cm; phần đáy vỏ bị vỡ có kích thước và hình dạng không xác định; cân nặng 60 gram; chu vi nơi rộng nhất 11,5 cm; đầu vỏ chai có đường kính 2,5 cm, đã qua sử dụng.

- 21 mảnh vỡ vỏ chai bằng thủy tinh.

[7] Từ các căn cứ trên, xét thấy quan điểm luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL, tỉnh BT là phù hợp và có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134, các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 20/9/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Phạm Chí T số tiền 53.000.000đồng và bị hại cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy:

- 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh màu nâu, đã bị vỡ còn lại phần đầu vỏ chai bia có kích thước phần dài nhất 9,5 cm; phần đáy vỏ bị vỡ có kích thước và hình dạng không xác định; cân nặng 60 gram; chu vi nơi rộng nhất 12,5 cm; đầu vỏ chai có đường kính 2,5 cm, đã qua sử dụng.

- 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh màu nâu, đã bị vỡ còn lại phần đầu vỏ chai bia có kích thước phần dài nhất 10 cm; phần đáy vỏ bị vỡ có kích thước và hình dạng không xác định; cân nặng 60 gram; chu vi nơi rộng nhất 11,5 cm; đầu vỏ chai có đường kính 2,5 cm, đã qua sử dụng.

- 21 mảnh vỡ vỏ chai bằng thủy tinh.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ vào các điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Bị cáo, bị hại được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát nhân dân huyện CL, tỉnh BT được quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BT có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BT;
- VKSND huyện CL;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Chi cục T.H.A DS CL;
- Lưu HSVÀ+ HSTHA+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

LÊ THỊ THÚY HẰNG

